TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HS-ST
Ngày 15-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Nhung và bà Đỗ Thị Chúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2023/TLST-HS ngày 20/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 76/2023/QĐXXST-HS ngày 02/3/2023 đối với:

Bị cáo: Lù A V, sinh năm: 1962 tại huyện P, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện B, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lù A C và bà Sồng Thị S (đều đã chết); bị cáo có vợ là Hạng Thị V và có 09 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 22/9/2011 TAND huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tôi tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2022 đến nay.Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 10 phút ngày 30/12/2022, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu P, thị trấn N, huyện M tiến hành kiểm tra đối

với Lù A V đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện Lù A V đang cầm ở lòng bàn tay trái 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. Lù A V khai nhận đó là Heroine của Vàng cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy. Căn cứ hành vi vi phạm của Lù A V, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Lù A V đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 30/12/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Lù A V được 0,36 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu V.

Tại Kết luận giám định số 153 ngày 01/01/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu V là ma túy. Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,36 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,36 gam; loại Heroine"*.

Quá trình điều tra, Lù A V khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 29/12/2022, V đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đến Mộc Châu tìm việc làm thuê. Khi đi đến Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, V xuống xe và ngủ tại một lán nương bỏ hoang. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 30/12/2022, V đi bộ trên đường dân sinh tiểu khu P thì gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết tự giới thiệu tên là T được 01 gói Heroine gói bằng nilon màu xanh với giá 250.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, V cầm ở long bàn tay phải rồi đi tìm nơi sử dụng, trên đường đi về gặp tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo Lù A V trình bày ý kiến, giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 20/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Lù A V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lù A V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lù A V từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: Vật chứng vụ: Lù A V, bắt ngày 30/12/2022 (một mảnh nilon màu xanh cùng phong bì niêm phong ban đầu); 01 phong bì bên ngoài ghi test thử ma túy của Lù A V.

3. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lù A V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu thu giữ của bị cáo vào ngày 30/12/2022 có nguồn gốc mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với giá 250.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập vào hồi 13 giờ 20 phút ngày 30/12/2022; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm

giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định số 153 ngày 01/01/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu V là ma túy. Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,36 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,36 gam; loại Heroine" Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, số thứ tự 9 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lù A V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 30/12/2022 bị cáo Lù A V đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 0,36 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Lù A V không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét áp dụng đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Bị cáo có 01 tiền án tại bản án số 41/2011/HSST ngày 22/9/2011 TAND huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tôi tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích).

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng

ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống chung với gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: Vật chứng vụ: Lù A V, bắt ngày 30/12/2022 (một mảnh nilon màu xanh cùng phong bì niêm phong ban đầu); 01 phong bì bên ngoài ghi test thử ma túy của Lù A V. Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Tài liệu hồ sơ xác định bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biết khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn nộp tiền án phí, do đó bị cáo thuộc trường hợp được xem xét miễn án phí.

[7]Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Lù A V tại khu vực tiểu khu P, thị trấn N, huyện M. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Thời hạn tạm giam của bị cáo Lù A V còn dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lù A V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lù A V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 30/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: Vật chứng vụ: Lù A V, bắt ngày 30/12/2022 (một mảnh nilon màu xanh cùng phong bì niêm phong ban đầu); 01 phong bì bên ngoài ghi test thử ma túy của Lù A V.

3. Về án phí : Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lù A V được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tăng Thị Hải Oanh